TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Hoà, ngày 22 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: anh M – Sinh năm: 1971;
Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.
* Bị đơn: chị D – Sinh năm: 1986;
Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh M – Sinh năm: 1971 với chị D – Sinh năm: 1986; đồng địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung:

- Giao con chung tên Q – Sinh ngày: 16/10/2003 cho anh M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao con chung tên T – Sinh ngày: 09/9/2010 cho chị D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh M, chị D tự nguyện không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh M, chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

* Về án phí: anh M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại phiếu thu số AA/2015/0008791 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa nên hoàn trả cho anh M 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND, Chi cục THA huyện Đông Hoà;
- UBND xã X, huyện P,
tỉnh Phú Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu .

Thẩm phán

Lê Thanh Huệ